

Bản án số: **10/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 26/9/2025.

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Việt Nga

2. Ông Lê Trọng Thảo.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2025 giữa các đương sự:

NgU đơn: Chị Nguyễn Thu Th – sinh năm 1997

Địa chỉ: TDP A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Nay là: Số 62 thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Phạm Xuân Q – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 03, xã B, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Nay là: Thôn 03, xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai; biên bản lấy lời khai; biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa hôm nay, ngU đơn chị Nguyễn Thu Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Xuân Q đã chung sống với nhau từ năm 2023 nhưng đến ngày 14/5/2024 chị và anh Q mới đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Bung, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Hôn nhân của dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Trong cuộc sống hôn nhân thời gian đầu vợ chồng chị chung sống với nhau rất hạnh phúc. Nhưng thời gian sau thì thường xU xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Do vợ chồng tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với anh Q được nữa vì mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm

đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đăk Lăk) giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Xuân Q.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Q có 01 con chung là cháu Phạm Nguyễn Tú U – sinh ngày 26/6/2024. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu U cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị và anh Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tiến hành giao và niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần cho bị đơn anh Phạm Xuân Q, anh Q đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không đến làm việc, vắng mặt không có lý do chính đáng, nên không thể tiến hành làm bản tự khai và hòa giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đăk Lăk căn cứ Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, lập biên bản không tiến hành hòa giải được.

Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thu Th và anh Phạm Xuân Q tại Ban tự quản thôn và Hội phụ nữ thôn 03, xã B, tỉnh Đăk Lăk. Qua xác minh tại địa phương thì được biết chị Th và anh Q cưới nhau và sinh sống tại địa phương được khoảng 01 năm thì thường xảy ra mâu thuẫn và chị Th đã chuyển về sinh sống tại tỉnh Lâm Đồng cùng bố mẹ đẻ của chị Th và không sống chung cùng với anh Q nữa. Tòa án huyện Ea Súp đã tiến hành hòa giải, bản thân chị Nguyễn Thu Th nhất quyết xin được ly hôn với anh Phạm Xuân Q, còn anh Phạm Xuân Q không đến Tòa án làm việc, nên không thể tiến hành hòa giải được. Do đó căn cứ Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đăk Lăk đưa vụ án ra xét xử.

Tại phần tranh luận ngU đơn chị Nguyễn Thu Th giữ ngU yêu cầu khởi kiện, chị cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục sống chung cũng không mang lại hạnh phúc cho nhau, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Xuân Q và xin được nuôi con chung là cháu Phạm Nguyễn Tú U – sinh ngày 26/6/2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đăk Lăk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Sau khi thụ lý vụ án hôn nhân gia đình số 133/2025/TLST - HNGĐ ngày 26/5/2025. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, giao và niêm yết thông báo thụ lý vụ án, niêm yết thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thu thập chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án. Ra quyết định xét xử, tổng đạt, niêm yết hợp lệ quyết định xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo quyền

và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với các đương sự, ngU đơn chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ngU đơn, xử cho chị Nguyễn Thu Th được ly hôn với anh Phạm Xuân Q.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thu Th được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Phạm Nguyễn Tú U – sinh ngày 26/6/2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Nguyễn Thu Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Vụ kiện giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thu Th, bị đơn anh Phạm Xuân Q là vụ kiện tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Q, nhưng anh Q không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện của chị Th. Tại phiên tòa, anh Q vắng mặt không phải vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Xét thấy: Nội dung khởi kiện của chị Th thì anh Q đã biết, nhưng anh vẫn mặc nhiên, không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Q.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tòa án nhận thấy chị Nguyễn Thu Th và anh Phạm Xuân Q cưới nhau trên cơ sở tình yêu và tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 14/5/2024 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Ea Súp (Nay là xã B, tỉnh Đắk Lắk) theo quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, do bất đồng về quan điểm sống, lối sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, ngU nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, không cùng chí hướng trong cuộc sống. Mặc dù cả hai đã cố gắng nhưng mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Th và anh Q sinh sống, thì Ban tự quản thôn và chi Hội phụ nữ thôn 03, xã B cho biết, sau khi sinh sống tại địa phương được 01 năm thì chị Th và anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và chị Th đã chuyển về tỉnh Lâm Đồng sinh sống cùng bố mẹ để từ đó cho đến nay. Quá trình giải quyết tại Tòa án chị Th kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Q. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh Q đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ kéo dài hôn nhân của các bên cũng không thể mang lại hạnh phúc cho nhau. Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân & Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu Th, xử cho chị Nguyễn Thu Th được ly hôn với anh Phạm Xuân Q là phù hợp.

[4] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thu Th có nguyện vọng được nuôi con chung là cháu Phạm Nguyễn Tú U – sinh ngày 26/6/2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy, nguyện vọng của chị Th là hợp pháp, cháu U chưa đủ 36 tháng tuổi nên giao cho mẹ nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao cháu Nguyễn Tú U cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Phạm Xuân Q được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thu Th không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét.

[6] Về tài sản chung và công nợ: Chị Th xác định chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết. Còn anh Q không có ý kiến gì. Xét thấy: Đây là quyền định đoạt của các đương sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và không đặt ra giải quyết trong vụ án này về phần chia tài sản và phần nợ. Tuy nhiên, nếu sau này giữa chị Th và anh Q có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ mà không tự thỏa thuận được thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Phạm Xuân Q không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Thu Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147, Điều 203 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân & Gia đình; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

TU xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của ngU đơn chị Nguyễn Thu Th.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Nguyễn Thu Th được ly hôn với anh Phạm Xuân Q.

- *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Nguyễn Thu Th được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tú U – sinh ngày 26/6/2024 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Phạm Xuân Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Xuân Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thu Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Ea Súp (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đắk Lắk) theo biên lai thu số 0003908 ngày 20/5/2025.

- Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thu Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày tU án.

Bị đơn anh Phạm Xuân Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS KV2;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Thông

